

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc quy định mức chi đối với một số nội dung chi có tính chất đặc thù thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**  
**KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 8**  
(Từ ngày 08/12 đến ngày 11/12/2014)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2002;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở;

Sau khi xem xét Tờ trình số 4363/TTr-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc đề nghị ban hành mức chi đối với một số nội dung chi có tính chất đặc thù thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu tại Kỳ họp thứ 8 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X,

Các nội dung khác liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, hòa giải ở cơ sở không quy định tại Điều này được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

**Điều 2.** Bãi bỏ các nội dung về mức chi thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh tại Nghị quyết số 12/2010/NQ-HĐND ngày 16/7/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa X, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2014 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua. /.

**Nơi nhận:**

- UB Thường vụ Quốc hội; VPQH;
- Ban Công tác đại biểu;
- Thủ tướng Chính phủ; VP. Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; VP Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBNDTTQ tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh (đăng Công báo);
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- CV Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT-HĐND.

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Đình Thu**

## PHỤ LỤC

**Mức chi đối với một số nội dung chi có tính chất đặc thù thực hiện công tác phê biên, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

(Kèm theo Nghị quyết số 123/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của HĐND tỉnh Gia Lai)



Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi tối đa (1.000đ)	Ghi chú
1	Xây dựng Chương trình, Đề án, Kế hoạch; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn Chương trình, Đề án, Kế hoạch			
a	Xây dựng đề cương			
-	Xây dựng đề cương chi tiết	Đề cương	- Cấp tỉnh: 1.200 - Cấp huyện: 900	
-	Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương tổng quát	Đề cương	- Cấp tỉnh: 2.000 - Cấp huyện: 1.500	
b	Soạn thảo Chương trình, Đề án, Kế hoạch			
-	Soạn thảo Chương trình, Đề án, Kế hoạch	Chương trình, Đề án, Kế hoạch	- Cấp tỉnh: 3.000 - Cấp huyện: 2.000	
-	Soạn thảo báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến	Báo cáo	- Cấp tỉnh: 500 - Cấp huyện: 350	
c	Tổ chức họp, tọa đàm góp ý			
-	Chủ trì	Người/buổi	200	
-	Thành viên dự	Người/buổi	100	
d	Ý kiến tư vấn của chuyên gia	Văn bản	500	
đ	Xét duyệt Chương trình, Đề án, Kế hoạch			
-	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	200	
-	Thành viên Hội đồng, thư ký	Người/buổi	150	
-	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	100	
-	Nhận xét, phản biện của Hội đồng	Bài viết	300	
-	Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng	Bài viết	200	
c	Lấy ý kiến thẩm định	Bài viết	500	Trường hợp không thành lập Hội đồng xét duyệt Chương trình, Đề án, Kế hoạch
d	Xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn Chương trình, Đề án, Kế hoạch	Văn bản	500	

*(Handwritten signature)*

2	Chi thù lao báo cáo viên, tuyên truyền viên, người được mời tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; thù lao cộng tác viên, chuyên gia tham gia các hoạt động đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật			
a	Thù lao báo cáo viên cấp Trung ương, cấp tỉnh	Người/buổi		Áp dụng chế độ thù lao giảng viên quy định tại tiêu mục 1.1 mục 1 Điều 3 Thông tư số 139/2010/TT-BTC
b	Thù lao báo cáo viên cấp huyện, tuyên truyền viên, cộng tác viên thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn và tham gia các đợt phổ biến pháp luật lưu động, hướng dẫn sinh hoạt chuyên đề Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt	Người/buổi	300	BCV cấp huyện, tuyên truyền viên trình độ Đại học trở lên hoặc buổi tuyên truyền có tính chất nghiệp vụ phức tạp
		Người/buổi	150	Tuyên truyền viên, cộng tác viên trình độ dưới đại học
c	Thù lao cho người được mời tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; thù lao cộng tác viên, chuyên gia tham gia các hoạt động đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật	Người/buổi		Tùy theo trình độ, áp dụng mức chi quy định tại điểm a, b của mục này
d	Thù lao báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, cán bộ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù	Người/buổi	Được hưởng thêm 20% so với mức thù lao quy định tại điểm a, b, c mục này	
3	<b>Biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật đặc thù</b>			
a	Đề cương giới thiệu Luật, Pháp lệnh; sổ tay phổ biến pháp luật; tài liệu chuyên đề pháp luật; tài liệu tham khảo, tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở sở			
-	Chi biên soạn	Trang chuẩn	70/ trang chuẩn	
-	Chi sửa chữa và biên tập tổng thể	Trang chuẩn	25/ trang chuẩn	
-	Chi thẩm định, nhận xét	Trang	35/ trang chuẩn	

AB

		chuẩn		
b	Sách, tài liệu hệ thống hóa các văn bản pháp luật			
-	Chi biên soạn	Trang chuẩn	45	
-	Chi sửa chữa và biên tập tổng thể	Trang chuẩn	25	
-	Chi thẩm định, nhận xét	Trang chuẩn	20	
c	Tờ gấp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Tờ gấp đã hoàn thành	1.000	
d	Tình huống giải đáp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Tình huống đã hoàn thành	300	
đ	Câu chuyện pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Câu chuyện đã hoàn thành	1.500	
e	Tiểu phẩm pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định, lấy ý kiến chuyên gia)	Tiểu phẩm đã hoàn thành	5.000	
4	<b>Chi biên dịch tài liệu bằng tiếng dân tộc thiểu số</b>	Trang	195	Tối thiểu mỗi trang phải đạt 350 từ của bản gốc
5	<b>Chi xây dựng và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt</b>			
a	Chi hỗ trợ tiền ăn, nước uống cho thành viên tham gia hội nghị ra mắt Câu lạc bộ pháp luật	Người/ngày	30	Không quá 1 ngày
b	Chi tiền nước uống cho người dự sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt	Người/buổi	10	
6	<b>Chi phiên dịch tiếng dân tộc thiểu số, thuê người dẫn đường</b>			Chỉ áp dụng đối với hoạt động PBGDPL lưu động, sinh hoạt chuyên đề pháp luật, sinh hoạt CLB PL, nhóm nông cốt tại vùng núi cao, vùng sâu, vùng xa cần có người địa phương dẫn đường và người phiên dịch cho cán bộ thực hiện công tác
a	Chi phiên dịch tiếng dân tộc thiểu số kèm người dẫn đường (đối với trường hợp phải thuê ngoài)	Ngày	250% mức lương cơ bản/ngày	
b	Chi thuê người dẫn đường (không phải phiên dịch)	Ngày	150% mức lương cơ bản/ngày	

				PBGDPL
7	<b>Chi tổ chức cuộc thi, hội thi</b>			
a	Chi biên soạn đề thi, đáp án, bồi dưỡng Ban giám khảo, Ban tổ chức và một số nội dung chi khác			Áp dụng Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGD&ĐT
b	Chi tổ chức cuộc thi sân khấu, thi trên internet, có thêm mức chi đặc thù sau:			
-	Thuê dẫn chương trình	Người/ngày	- Cấp tỉnh: 2.000 - Cấp huyện: 1.500 - Cấp xã: 1.000	
-	Thuê hội trường và thiết bị phục vụ cuộc thi sân khấu	Ngày	- Cấp tỉnh: 10.000 - Cấp huyện: 8.000 - Cấp xã: 6.000	
-	Thuê văn nghệ, diễn viên	Người/ngày	300	Mức tối đa
-	Thu thập thông tin, tư liệu, lập hệ cơ sở dữ liệu tin học hoá (đối với cuộc thi qua mạng điện tử)			Thực hiện theo Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính
c	<b>Chi giải thưởng</b>			
+	<b>Cuộc thi quy mô cấp tỉnh</b>			
-	<i>Giải nhất</i>	Giải thưởng	- Tập thể: 10.000 - Cá nhân: 6.000	
-	<i>Giải nhì</i>	Giải thưởng	- Tập thể: 7.000 - Cá nhân: 3.000	
-	<i>Giải ba</i>	Giải thưởng	- Tập thể: 5.000 - Cá nhân: 2.000	
-	<i>Giải khuyến khích</i>	Giải thưởng	- Tập thể: 3.000 - Cá nhân: 1.000	
-	<i>Giải phụ khác (nếu có)</i>		500	
+	<b>Cuộc thi quy mô cấp huyện</b>			
-	<i>Giải nhất</i>	Giải thưởng	- Tập thể: 7.000 - Cá nhân: 4.000	
-	<i>Giải nhì</i>	Giải thưởng	- Tập thể: 5.000 - Cá nhân: 3.000	
-	<i>Giải ba</i>	Giải thưởng	- Tập thể: 3.000 - Cá nhân: 1.000	
-	<i>Giải khuyến khích</i>	Giải thưởng	- Tập thể: 1.000 - Cá nhân: 500	
-	<i>Giải phụ khác (nếu có)</i>		400	

*1/2*

+	<b>Cuộc thi quy mô cấp xã</b>			
-	<i>Giải nhất</i>	Giải thưởng	- Tập thể: 5.000 - Cá nhân: 3.000	
-	<i>Giải nhì</i>	Giải thưởng	- Tập thể: 3.500 - Cá nhân: 1.500	
-	<i>Giải ba</i>	Giải thưởng	- Tập thể: 2.000 - Cá nhân: 1.000	
-	<i>Giải khuyến khích</i>	Giải thưởng	- Tập thể: 1.000 - Cá nhân: 500	
-	<i>Giải phụ khác (nếu có)</i>		300	
8	<b>Chi hỗ trợ hoạt động truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật trên đài phát thanh xã, phường, loa truyền thanh cơ sở</b>			
a	Biên soạn, biên tập tài liệu phát thanh	Trang	75	Tính theo trang chuẩn 350 từ
b	Bồi dưỡng phát thanh			
-	Phát thanh bằng tiếng Việt	Lần	15	
-	Phát thanh bằng tiếng dân tộc	Lần	20	
9	<b>Chi phục vụ trực tiếp việc xây dựng, quản lý và khai thác tủ sách pháp luật</b>			
a	Chi hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật hàng năm	Tủ/năm	2.000	Theo Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ
b	Rà soát, bổ sung, cập nhật sách định kỳ 06 tháng/lần	Lần	100	
c	Bồi dưỡng cán bộ tham gia luân chuyển sách	Lần/người	50	
10	<b>Chi thực hiện thông kê, rà soát, viết báo cáo đánh giá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; Chương trình, Đề án, Kế hoạch, đánh giá thực hiện chuẩn tiếp cận pháp luật</b>			
a	Thu thập thông tin, xử lý số liệu báo cáo của các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Báo cáo	- Cấp tỉnh: 50 - Cấp huyện: 30	
b	Rà soát văn bản, tài liệu phục vụ hệ thống hóa, kiến nghị xây dựng thể chế, thực hiện chương trình, đề án	Văn bản	- Cấp tỉnh: 50 - Cấp huyện: 30	
c	Viết báo cáo			
-	Báo cáo định kỳ hàng năm của UBND, Hội đồng, Ban chỉ đạo	Báo cáo	- Cấp tỉnh: 2.000 - Cấp huyện: 1.000	

*Handwritten signature*

-	Báo cáo chuyên đề	Báo cáo	- Cấp tỉnh: 2.000 - Cấp huyện: 1.000	
-	Báo cáo đột xuất	Báo cáo	- Cấp tỉnh: 1.000 - Cấp huyện: 500	
<b>11</b>	<b>Chi thực hiện tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở</b>			
a	Chi tổ chức bầu hòa giải viên			
-	Chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu phục vụ việc bầu hòa giải viên	lần/năm/ tổ hòa giải	100	
-	Chi nước uống cho người tham dự cuộc họp bầu hòa giải viên	Người/buổi	10	
-	Chi bồi dưỡng thành viên Ban tổ chức bầu hòa giải viên tham gia họp chuẩn bị cho việc bầu hòa giải viên	Người/buổi	70	Không quá 02 buổi
b	Chi hỗ trợ cho hòa giải viên và tổ hòa giải.			
-	Chi thù lao cho hòa giải viên theo vụ, việc	Vụ, việc/ tổ hòa giải	200	
-	Chi hỗ trợ chi phí mai táng cho hòa giải viên khi gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	Lần/Người	05 tháng lương tối thiểu chung	
-	Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải gồm: chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải	lần/ tháng/ tổ hòa giải	100	
<b>12</b>	<b>Chi khen thưởng về chuẩn tiếp cận pháp luật</b>			
a	Khen thưởng xã-phường; huyện – thị xã – thành phố được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Tương đương tập thể lao động xuất sắc	Bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu chung	
b	Khen thưởng xã-phường được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen tiêu biểu về tiếp cận pháp luật cấp tỉnh	Bằng khen	Bằng 2 lần mức lương tối thiểu chung	